**ĐỊA 9**

**I. TRẮC NGHIỆM**(3 điểm)

Chọn và ghi ra giấy đáp án đúng nhất trong các câu sau:

**Câu 1: Đông Nam Bộ tiếp giáp với:**

A, Campuchia, Tây Nguyên, Duyên Hải NamTrung Bộ, ĐB. Sông Cửu Long

B, Campuchia, Tây Nguyên, Duyên Hải Nam Trung Bộ, biển Đông

C, Campuchia, Tây Nguyên, Duyên Hải NamTrung Bộ, ĐB. Sông Cửu Long, biển Đông

D, Campuchia, Tây Nguyên, Duyên Hải NamTrung Bộ.

**Câu 2: Lợi thế của Đông Nam Bộ về tự nhiên là:**

A, Khí hậu nóng ẩm, địa hình cao nguyên xếp tầng, rừng chiếm diện tích lớn

B, Địa hình thoải, đất, khí hậu và nguồn sinh thủy tốt

C, Khí hậu mát mẻ, địa hình cao nguyên xếp tầng, đất badan màu mỡ.

D, Khí hậu nóng ẩm, địa hình đồng bằng thấp thoải, đất badan màu mỡ,

**Câu 3: Đông Nam Bộ sản xuất được nhiều cao su nhất cả nước là do:**

A, Điều kiện tự nhiên thuận lợi

B, Người dân có truyền thống trồng cao su

C, Có các cơ sở chế biến và xuất khẩu

D, Tất cả các ý trên

**Câu 4: Đặc điểm biển của khu vực Đông Nam Bộ:**

A, Khu vực biển có nhiều ô nhiễm

B, Là khu vực không giáp biển

C, Biển ấm, ngư trường rộng lớn, nhiều khoáng sản có giá trị

D, Thềm lục địa dài, biển đục ít có giá trị du lịch

**Câu 5: Đông Nam Bộ tiếp giáp với quốc gia nào?**

A, Campuchia

B, Mianma

C, Trung Quốc

D, Lào
**Câu 6: Các trung tâm kinh tế của Đông Nam Bộ:**

A, TP. Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Vùng Tàu

B, Cần Thơ, TP. Hồ Chí Minh, An Giang

C, TP. Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Cần Thơ

D, Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương

**Câu 7.** Tỉnh nào sau đây không thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam?

A. Tây Ninh B. An Giang C. Long An D. Đồng Nai

**Câu 8.** Vùng Đông Nam Bộ có diện tích 23.550 km2. Năm 2002, dân số 10,9 triệu người. Vậy mật độ dân số là bao nhiêu?

A. 364 người/km2 B. 436 người/km2

C. 463 người/km2 D. 634 người/km2

**Câu 9.** Giá trị sản xuất công nghiệp của thành phố Hồ Chí Minh chiếm

1. khoảng 30 % giá trị sản xuất công nghiệp toàn vùng.

B. khoảng 40 % giá trị sản xuất công nghiệp toàn vùng.

C. khoảng 50 % giá trị sản xuất công nghiệp toàn vùng.

D. khoảng 55 % giá trị sản xuất công nghiệp toàn vùng.

**Câu 10.**Vùng Đông Nam Bộ ngành công nghiệp trọng điểm sử dụng nhiều lao động là

 A. ngành khai thác nhiên liệu

 B. ngành điện sản xuất và cơ khí

 C. ngành vật liệu xây dựng và hóa chất

 D. ngành chế biến lương thực, thực phẩm và dệt may

 2.TỰ LUẬN**: ( 7,0 điểm)**

**Câu 1.** *(2,5 điểm)* Ngành dịch vụ của ĐNB phát triển dựa trên những điều kiện thuận lợi gì?

 **Câu 2.** *(2,5 điểm)* Chứng minh rằng ĐNB là vùng sản xuất công nghiêp lớn nhất cả nước?

 **Câu 3.** *(2,0 điểm)* Dựa vào bảng số liệu: sản lượng thuỷ sản ở ĐBSCL ( nghìn tấn)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | 1995 | 2000 | 2002 |
| Đồng bằng sông Cửu Long  | 819,2 | 1169,1 | 1354,5 |
| Cả nước | 1584,4 | 2250,5 | 2647,4 |

1. Vẽ biểu đồ cột thể hiện sản lượng thuỷ sản ở Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.
2. Nêu nhận xét

 ----------Hết-----------